

Bản án số: 125/2025/HS-PT
Ngày: 21-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Ngô Ngọc Thắng
2/ Ông Nguyễn Văn Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 21/3/2025, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2025/TLPT-HS, ngày 27/02/2025 đối với bị cáo Trần Văn A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 345/2024/HS-ST, ngày 23/12/2024 của Tòa án nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo:

1. Trần Văn A, sinh năm 1984 tại Thanh Hóa; Thường trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn O và bà Nguyễn Thị C; hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2024 đến ngày 05/02/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2. Phạm Văn P, sinh năm 1995 tại Nghệ An; Thường trú: thôn H, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An; Tạm trú: ấp A, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T1 và bà Đặng Thị Y; hoàn cảnh gia đình: có vợ và có 01 con sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2024 đến ngày 05/02/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

3. Trần Đình L, sinh năm 1994 tại Nghệ An; Thường trú: thôn B, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Q1 và bà Nguyễn Thị T2; hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017); Tiền án: Bản án hình sự số 61/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án Nhân dân huyện G, tỉnh Nghệ An xử phạt 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc". Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2024 đến ngày 05/02/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 18/12/2023, Trần Văn A ngồi uống cà phê cùng Phạm Văn P và Trần Đình L tại quán cà phê, địa chỉ phường T, Quận C, Trần Văn A kể cho P, L nghe việc vợ chồng ông Nguyễn Đình V và bà Vũ Thị Kim Q2 có vay của Văn A số tiền 290.000.000 đồng nhưng đến nay chưa trả và đã bán nhà bỏ đi nên không liên lạc được. Vợ chồng V, Q2 có người em tên Nguyễn Đình H đang sinh sống và mở quán cà phê tại địa chỉ phường T, Quận C. Trần Văn A rủ P, L tạt sơn vào nhà của ông H và hứa sẽ cho P, L mỗi người hưởng 1/3 số tiền đòi được thì P, L đồng ý. Văn A nói với P sau khi tạt sơn xong để lại số điện thoại của L để người nhà biết và sẽ liên lạc trả nợ. Sau đó, Văn A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 59T1-907.XX đi trước, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 59E1-176.XY chờ L đi sau để Văn A chỉ nhà ông H cho P và L biết.

Khoảng 14 giờ ngày 25/12/2023, P gọi điện thoại rủ L đi tạt sơn nhà ông H thì L đồng ý. P đến cửa hàng bán dụng cụ điện nước GB, địa chỉ đường p, xã x, huyện Z mua 01 hộp sơn màu đỏ. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, P rút xăng từ xe mô tô của P ra 01 ly nhựa rồi đổ hộp sơn đã mua trước đó vào. Sau đó, P bỏ ly nhựa chứa sơn vào túi nylon treo trên ba ga xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 59E-176.XY rồi điều khiển xe đến khách sạn PLT, địa chỉ xã Y, huyện Z để chờ L đi cùng. Khi đến khách sạn PLT, P đưa ly nhựa chứa nước sơn màu đỏ đã pha xăng ném vào quán cà phê, sau đó P ném tờ giấy có ghi sẵn số điện thoại của L chuẩn bị từ trước xuống đất rồi chờ L tẩu thoát.

Đến khoảng 20 giờ ngày 29/12/2023, P tiếp tục gọi điện thoại rủ L đi tạt sơn nhà ông H thì L đồng ý. Cũng như lần trước, P chuẩn bị sẵn sơn và 01 tờ giấy có ghi số điện thoại của L rồi điều khiển xe đến khách sạn PLT đón L.

Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 30/12/2023, P và L đến nhà của ông H, P dừng xe mô tô trước quán, L ngồi sau ném ly sơn pha xăng vào quán cà phê, P lấy tờ giấy có ghi số điện thoại của L ném xuống đất rồi chở L tẩu thoát.

Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2024, P gọi điện thoại rủ L đi tạt sơn nhà ông H, P tiếp tục đến cửa hàng bán dụng cụ điện nước GB mua 01 hộp sơn màu đỏ đem về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Hà Văn L1 (bạn của P) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37N1-618.YY đến nhà P chơi. Do sợ bị phát hiện việc tạt sơn nên P nói với L1 cho P đổi xe đi công việc thì L1 đồng ý. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô của P đi về. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 04/01/2024, P đem theo sơn và giấy ghi số điện thoại chuẩn bị sẵn, điều khiển xe đến khách sạn PLT đón L như đã hẹn. Khi đến nơi, L ném 01 ly nhựa chứa sơn vào nhà ông H và ném 01 ly còn lại vào quán cà phê của ông H (quán cà phê và nhà ông H cạnh nhau), P ném tờ giấy ghi số điện thoại của L trước nhà ông H rồi điều khiển xe mô tô chở L tẩu thoát.

Sau khi xảy ra sự việc, ông Nguyễn Đình H đã đến công an phường T, Quận C trình báo sự việc.

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra mời Trần Văn A, Phạm Văn P và Trần Đình L về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Văn Anh, P, L đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Kết quả kiểm tra dữ liệu camera, ghi nhận hình ảnh Phạm Văn P chở Trần Đình L ngồi sau tạt sơn vào nhà ông Nguyễn Đình H vào các ngày 25/12/2023, 30/12/2023 và 04/01/2024.

Qua xác minh, ông Nguyễn Đình V và bà Vũ Thị Kim Q2 đã bán nhà đi khỏi địa phương, hiện làm gì, ở đâu không rõ.

Tại Công văn số 172/UBND ngày 11/01/2024 của Ủy ban nhân dân phường T, Quận C xác định: Vụ án cố ý làm hư hỏng tài sản xảy ra vào các ngày 25/12/2023, 30/12/2023 và 04/01/2024 tại địa chỉ phường T, Quận C do ông Nguyễn Đình H là chủ sở hữu đã gây ảnh hưởng xấu và nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn phường.

Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: Chi phí lau chùi nền sân bằng gạch bị dính sơn màu đỏ, kích thước 3,0m x 3,0m tại thời điểm tháng 01/2024 là 600.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: Chi phí lau chùi nền sân bằng gạch bị dính sơn màu đỏ, kích thước 2,0m x 2,0m tại thời điểm tháng 01/2024 là 400.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: Chi phí sơn mới cửa cổng nhà bằng sắt kích thước 2,6m x 2,9m bị dính sơn đỏ (kích thước phần cửa bị dính sơn là

1.5m x 0,7m) tại thời điểm tháng 01/2024 là 550.000 đồng; chi phí lau chùi vỉa hè trước nhà bằng gạch bị tạt dính sơn màu đỏ kích thước 1,8m x 1,1m tại thời điểm tháng 01/2024 là 200.000 đồng; chi phí lau sân nhà lát gạch men bị dính sơn đỏ kích thước 2,0m x 2,3m tại thời điểm tháng 01/2024 là 350.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.100.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 345/2024/HS-ST ngày 23/12/2024 của Tòa án nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn A, Phạm Văn P, Trần Đình L phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Trần Văn A 10 (mười) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 12/01/2024 đến ngày 05/02/2024.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 12/01/2024 đến ngày 05/02/2024..

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Trần Đình L 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 12/01/2024 đến ngày 05/02/2024.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/01/2025, bị cáo Phạm Văn P, Trần Đình L kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Ngày 06/01/2025, bị cáo Trần Văn A kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án đã đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét vào các ngày 25/12/2023, 30/12/2023 và 04/01/2024, các bị cáo Trần Văn A, Phạm Văn P, Trần Đình L đã thống nhất ý chí cùng nhau thực hiện hành vi tạt sơn vào nhà ông Nguyễn Đình H, gây thiệt hại cho ông Hưng qua giám định là 2.100.000 đồng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội (Theo công văn số 172/UBND ngày 11/01/2024 của Ủy ban nhân dân phường T, Quận C). Do vậy, Tòa án nhân dân Quận C xét xử các bị cáo Trần Văn A, Phạm Văn P, Trần Đình L về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm c khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: đơn kháng cáo của các bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: bị cáo Trần Văn A, Phạm Văn P có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo Trần Đình L có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên có 01 tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp tái phạm (ngày 30/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Nghệ An xử phạt 25 triệu đồng về tội “Đánh bạc”), từ đó, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo Trần Văn A, Phạm Văn P tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Áp dụng cho bị cáo Trần Đình L tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, căn cứ vào vai trò của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Văn A 10 tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm Văn P 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Trần Đình L 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Trước phiên tòa, bị cáo Trần Văn A có nộp tài liệu thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng, cha bị cáo là Trần Văn O có giấy chứng nhận Thanh niên xung phong,... bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ. Bị cáo Trần

Đình L nộp tài liệu thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi 02 con nhỏ, bị cáo có cha tham gia dân công hỏa tuyến và có giấy chứng nhận, hiện cha bị cáo đang bị bệnh, bị cáo P có 01 con mới sinh năm 2024. Hội đồng xét xử đây là các tình tiết mới nên được xem xét cho các bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà Tòa án nhân dân Quận C áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ mà các bị cáo đã thực hiện và đã thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo Trần Đình L có tiền án, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên mức hình phạt cao hơn mức hình phạt đối với các bị cáo khác là phù hợp.

Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Các vấn đề khác: Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn A, Phạm Văn P, Trần Đình L. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Trần Văn A 10 (mười) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 12/01/2024 đến ngày 05/02/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 12/01/2024 đến ngày 05/02/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Trần Đình L 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 12/01/2024 đến ngày 05/02/2024.

2. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận C; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Quận C; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Quận C; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (24) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam